TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-DS	*Trảng Bàng, ngày 05 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-DS, ngày 03 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn:* bà Phạm Ngọc Y, sinh năm 1958; địa chỉ: khu phố AL, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

1.2. *Bị đơn:* bà Võ Thị H, sinh năm 1961; địa chỉ: khu phố HH, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

1.3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Minh T, sinh năm 1964; địa chỉ: khu phố HH, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Võ Thị H và ông Lê Minh T có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Ngọc Y số tiền 422.700.000 đồng (bốn trăm hai mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng), trong đó tiền nợ hụi là 229.700.000 đồng (hai trăm hai mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng) và tiền vay là 193.000.000 đồng (một trăm chín mươi ba triệu đồng); ghi nhận bà Phạm Ngọc Y không yêu cầu tính lãi.

2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: bà Võ Thị H và ông Lê Minh T phải chịu 10.454.000 đồng (mười triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx Trảng Bàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Huy Phong